

Afghanistan và “khoảng trống quyền lực” trong cấu trúc xã hội, tôn giáo

ISSN: 2734-9195 14:30 28/02/2026

Và xa hơn nữa: khi quyền lực không xuất phát từ sự hòa hợp nội tâm, liệu mọi cấu trúc chính trị có sớm muộn trở thành những “khoảng trống”, dù trên bản đồ vẫn còn nguyên vẹn đường biên?

Cuộc khủng hoảng tại **Afghanistan** thường được nhìn qua lăng kính thời sự: Taliban, can dự của cường quốc, xung đột vũ trang, bầu cử bất ổn. Tuy nhiên, bài viết “Ungoverned Space and Regional Spillover, Rethinking Afghanistan’s Borders” (tạm dịch: *Khoảng trống quyền lực và hệ lụy lan tỏa khu vực: Nhìn nhận lại về biên giới Afghanistan*. Đăng tải trên tờ Modern Diplomacy ngày 23/02) của TS. Usman trên Modern Diplomacy đã đặt ra một vấn đề sâu hơn: đó không chỉ là khủng hoảng chính trị, mà là một “*sự thật mang tính cấu trúc*”.



Ảnh chụp màn hình bài viết.

Theo ông, Afghanistan “*chưa bao giờ thực sự kiểm soát được toàn bộ đất đai của mình*”. Nhà nước thống nhất trên danh nghĩa, nhưng bên trong là những mảnh ghép rời rạc, thiếu “*tiếng nói chung*” để gắn kết lòng dân.

Nhận định ấy, nếu đọc kỹ, không chỉ là phân tích địa - chính trị. Đó còn là một câu hỏi về bản chất của quyền lực, về tính chính danh và sâu xa hơn là về nền tảng đạo lý của một quốc gia.

Quyền lực được dựng lên từ phục tùng hay đồng thuận?

Bài viết nhấn mạnh vai trò của Ahmad Shah Abdali, người đặt nền móng cho Afghanistan hiện đại vào thế kỷ XVIII. Ông xây dựng quyền lực quốc gia dựa trên liên minh quân sự của cộng đồng Pashtun. Tuy nhiên, như TS.Usman nhận định, phương thức lãnh đạo ấy *“thiên về sự phục tùng và ưu tiên sắc tộc”* hơn là một chính quyền hài hòa cho tất cả.

Từ tiền lệ đó, nhiều thế hệ sau tiếp tục kế thừa mô hình nhà nước mang tính sắc tộc cốt lõi, thay vì xây dựng một thể chế bao trùm.

Dưới góc nhìn chính trị học hiện đại, đây là vấn đề *“tính chính danh”*. Nhưng dưới ánh sáng Phật học, đó còn là vấn đề của lục hòa, của chính mạng và chính trị.

Trong Kinh Cakkavatti Sīhanāda (Kinh Chuyển Luân Thánh Vương), đức Phật từng chỉ ra rằng một vị vua nếu không cai trị bằng chính pháp, không chăm lo đời sống dân chúng, không tạo điều kiện cho công bằng xã hội, thì trộm cướp và bạo lực sẽ gia tăng. Nhà nước suy đồi không phải vì thiếu binh lực, mà vì thiếu đạo lý.

Quyền lực dựa trên phục tùng có thể tạo ra thống nhất bề mặt. Nhưng quyền lực dựa trên đồng thuận và đạo lý mới tạo ra sự ổn định bền vững.

“Không gian không được quản trị”: Khoảng trống quyền lực hay khoảng trống niềm tin?

1. Usman sử dụng khái niệm “Ungoverned Space” - không gian không được quản trị hiệu quả. Ông cho rằng nhiều vùng rộng lớn của Afghanistan vận hành như những tiểu bang bán tự trị, khi hợp tác, lúc đối đầu, hoặc xoay trục theo thời thế.
- 2.
3. Quyền lực trung ương chỉ thực sự hiện diện tại các đô thị lớn, tuyến giao thông huyết mạch và đơn vị quân đội.

4.



Khi nhắc về cuộc khủng hoảng tại Afghanistan, nhiều người thường nghĩ ngay đến lực lượng cầm quyền Taliban, những mùa bầu cử biến động hay những sự can dự từ cường quốc bên ngoài.

Nhưng “không được quản trị” có phải chỉ là vấn đề địa lý?

Hay sâu xa hơn, đó là “không gian của sự thiếu vắng niềm tin”?

Khi các nhóm sắc tộc - Pashtun, Tajik, Hazara, Uzbek gắn bó với thủ lĩnh địa phương, với hội đồng bộ lạc, với liên kết xuyên biên giới mạnh hơn với Kabul, thì vấn đề không chỉ nằm ở kiểm soát lãnh thổ. Vấn đề là nhà nước chưa bao giờ thực sự trở thành **“mái nhà chung”**.

Trong Phật giáo, một Tăng đoàn không thể tồn tại chỉ bằng giới luật hình thức, mà tồn tại nhờ lục hòa: hòa hợp về thân, khẩu, ý, giới, kiến và lợi. Nếu chỉ có cơ cấu mà không có hòa hợp, thì hình thức đoàn thể vẫn còn, nhưng tinh thần đã phân rã.

Một quốc gia cũng vậy. Khi không có “hòa hợp về kiến”, tức sự đồng thuận về giá trị chung thì mọi hiến pháp, mọi tuyên ngôn thống nhất chỉ dừng lại ở biểu tượng.

Sắc tộc và bản sắc: Khi tên gọi đã mang tính loại trừ

Bài viết lưu ý một chi tiết đáng suy nghĩ: ngay cả danh xưng “Afghanistan” trong tiếng địa phương cũng gắn mật thiết với người Pashtun. Điều này khiến các nỗ lực xây dựng đoàn kết đôi khi chỉ dừng ở mức hình thức, bởi người dân không thực sự có chung một niềm tự tôn dân tộc.

Tên gọi vốn là biểu tượng của cộng đồng. Nhưng khi biểu tượng ấy nghiêng về một nhóm, có thể vô tình tạo ra khoảng cách cho nhóm khác.

Trong giáo lý duyên khởi, đức Phật dạy rằng mọi hiện tượng đều tương tức, nương nhau mà tồn tại. Không có thực thể nào độc lập tuyệt đối. Nếu một cộng đồng tự xem mình là trung tâm và xem các nhóm khác như ngoại vi, thì cấu trúc ấy sớm muộn cũng sinh ra xung đột.

Một quốc gia đa sắc tộc chỉ có thể bền vững khi bản sắc chung được xây dựng trên nền tảng bao dung, thay vì ưu tiên.

An ninh và sự thay thế của quyền lực phi chính thức

Theo phân tích của TS.Usman, khi nhà nước không đảm bảo được vai trò bảo trợ lãnh thổ, các mạng lưới vũ trang sẽ thay thế để cung cấp an ninh, hậu cần và quản trị địa phương. Những mạng lưới này hoạt động xuyên biên giới, tạo ra thách thức an ninh chung cho khu vực.

Về mặt chính trị, đây là hệ quả của khoảng trống quyền lực.

Nhưng nhìn từ đạo lý, đó là hệ quả của khoảng trống trách nhiệm.

Trong Kinh Tăng Chi, đức Phật nhấn mạnh rằng người lãnh đạo phải có trách nhiệm bảo hộ và nuôi dưỡng cộng đồng, giống như người cha đối với con. Khi nhà nước không thực hiện vai trò ấy, xã hội sẽ tự tìm những cấu trúc thay thế, dù đó có thể là cấu trúc bạo lực.

Bạo lực không sinh ra trong chân không, mà sinh ra khi công lý bị bỏ quên.

Khế ước xã hội hay khế ước đạo lý?



Cần những cơ chế chính trị thực tế để đảm bảo Afghanistan không còn là điểm đến cho các nhóm vũ trang gây bất ổn cho khu vực.
(Nguồn: Shutterstock)

1. Usman kết luận rằng Afghanistan cần một “*khế ước xã hội*” thực sự, nơi ranh giới giữa quyền lực trung ương và bản sắc địa phương được hài hòa. Nếu thiếu hệ thống chính trị minh bạch và lòng tin giữa các sắc tộc, thì đoàn kết quốc gia chỉ là hình thức.

Khái niệm “*khế ước xã hội*” trong chính trị học hiện đại thường được hiểu là sự thỏa thuận giữa nhà nước và công dân về quyền và nghĩa vụ. Nhưng dưới ánh sáng Phật giáo, khế ước ấy không chỉ là pháp lý, đó phải là khế ước đạo lý.

Một nhà nước có thể ban hành luật. Nhưng nếu luật không phản ánh công bằng và từ bi, thì luật khó được nội tâm hóa thành niềm tin.

Đức Phật không xây dựng tầng đoàn bằng quyền lực cưỡng chế, mà bằng niềm tin vào chính pháp. Khi mọi người thấy mình được tôn trọng, được lắng nghe, được chia sẻ lợi ích và trách nhiệm, thì sự ổn định không cần đến bạo lực để duy trì.

Nhận định từ góc nhìn Phật giáo

Cuộc khủng hoảng của Afghanistan, xét đến cùng, không chỉ là câu chuyện của một quốc gia Trung Á. Đó là bài học về bản chất của quyền lực trong mọi cộng đồng người.

Một quốc gia có thể thống nhất biên giới, nhưng nếu không thống nhất được lòng người, thì “*khoảng trống quyền lực*” vẫn tồn tại.

Một chính quyền có thể kiểm soát thủ đô, nhưng nếu không kiểm soát được niềm tin của dân chúng, thì tính chính danh vẫn mong manh.

Một hiến pháp có thể tuyên bố bình đẳng, nhưng nếu bản sắc chung không được xây dựng trên nền tảng bao dung, thì phân mảnh sẽ luôn tiềm ẩn.

Phật giáo không đưa ra mô hình chính trị cụ thể. Nhưng Phật giáo đặt ra một nguyên tắc nền tảng: quyền lực chỉ bền vững khi đi cùng chính pháp, khi dựa trên công bằng, từ bi và trí tuệ.

Vậy câu hỏi lớn không chỉ dành cho Afghanistan:

Liệu một quốc gia có thể thực sự ổn định nếu khế ước xã hội chỉ được ký kết trên giấy, mà không được nuôi dưỡng bằng đạo lý trong tâm thức cộng đồng? Và xa hơn nữa: khi quyền lực không xuất phát từ sự hòa hợp nội tâm, liệu mọi cấu trúc chính trị có sớm muộn trở thành những “*khoảng trống*”, dù trên bản đồ vẫn còn nguyên vẹn đường biên?

Có lẽ, bài học sâu xa nhất không nằm ở địa - chính trị, mà ở chỗ: một quốc gia muốn trở thành “*mái nhà chung*”, trước hết phải trở thành không gian của sự lắng nghe, của đồng thuận và của chính pháp.

Tác giả: **Thường Nguyên**

Nội dung tham khảo: Bài viết “Afghanistan: Gốc rễ của sự chia rẽ và khoảng trống quyền lực”. Nguồn link: <https://baoquoc.vn/afghanistan-goc-re-cua-su-chia-re-va-khoang-trong-quyen-luc-363321.html>